

# Hiệp định Tạo thuận lợi vận chuyển người và hàng hoá qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng



## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Hướng dẫn triển khai thực hiện “Thu hoạch sớm” Hiệp định CBTA

### **H**iệp định Tạo thuận lợi vận chuyển người và hàng hoá qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (CBTA) là gì?

- ▶ 6 quốc gia thuộc Tiểu vùng Mê Công mở rộng (Cam-pu-chia, Trung Quốc, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan và Việt Nam) đã phê chuẩn Hiệp định Tạo thuận lợi vận chuyển người và hàng hoá qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (CBTA).
- ▶ Hiệp định đã có hiệu lực sau khi được phê chuẩn. Tuy nhiên, một số nội dung trong Hiệp định CBTA đã trở nên lạc hậu và cần được sửa đổi.
- ▶ Trong năm 2016, Bộ trưởng Giao thông vận tải các nước GMS, thành viên của “Ủy ban Hỗn hợp” chịu trách nhiệm điều phối Hiệp định CBTA đã thống nhất thực hiện ‘Thu hoạch sớm’ Hiệp định CBTA trong năm 2018 và hoàn thành sửa đổi hiệp định trong năm 2019.
- ▶ Toàn văn Hiệp định CBTA được đăng tải trên trang web:  
<https://www.adb.org/sites/default/files/publication/29294/gms-cbta-instruments-history.pdf>

### **C**hương trình ‘Thu hoạch sớm’ Hiệp định CBTA là gì?

- ▶ Chương trình ‘Thu hoạch sớm’ dựa trên Bản ghi nhớ (MOU) được 6 nước thành viên GMS ký kết trước tháng 3/2018.
- ▶ Toàn văn MOU được đăng tải tại: [www.greatermekong.org/ttf](http://www.greatermekong.org/ttf).
- ▶ MOU cho phép mỗi nước thành viên GMS được phát hành tối đa 500 Giấy phép vận tải đường bộ GMS và Sổ theo dõi Tạm nhập (TAD) cho các phương tiện vận tải người và hàng hóa có đăng ký, sở hữu và/hoặc hoạt động tại quốc gia đó.
- ▶ Phương tiện có thể di chuyển trên tất cả các tuyến đường và qua tất cả các cửa khẩu được nêu trong Nghị định thư 1 của CBTA. Tại Lào, phương tiện tạm thời chỉ được phép nhập cảnh và xuất cảnh qua các cửa khẩu Boten, Huayxay, Dansavanh và Savannakhet theo Quốc lộ 3, Quốc lộ 9 và Quốc lộ 13. Mi-an-ma sẽ tham gia chương trình ‘Thu hoạch sớm’ vào năm 2020 (mời truy cập trang web [www.greatermekong.org/ttf](http://www.greatermekong.org/ttf) để có thông tin cập nhật).
- ▶ Phương tiện phải có kèm bản gốc Giấy phép và TAD do cơ quan chức năng của Nước xuất phát gốc cấp (quốc gia nơi đăng ký phương tiện) và được phép ở lại lãnh thổ của mọi nước thành viên GMS tham gia hiệp định không quá 30 ngày cho mỗi chuyến đi.
- ▶ Có thể coi TAD là ‘hộ chiếu’ của phương tiện, và phải được đóng dấu bởi cơ quan Hải quan của Nước chủ nhà (nước thành viên GMS mà phương tiện đi đến) lúc nhập cảnh và xuất cảnh, để đảm bảo tuân thủ quy định thời gian lưu trú không quá 30 ngày.
- ▶ Không giới hạn số lượt qua lại biên giới đối với phương tiện.
- ▶ Mẫu Giấy phép vận tải đường bộ và TAD được đăng tải tại [www.greatermekong.org/ttf](http://www.greatermekong.org/ttf).



- ▶ Các quy định của Hiệp định CBTA về vận tải quá cảnh hàng hóa (hoãn nộp thuế theo quy định Hải quan) không nằm trong chương trình 'Thu hoạch sớm'. Điều này có nghĩa là mặc dù phương tiện có thể qua lại biên giới, miễn nộp các thuế và phí hải quan, miễn ký quỹ bảo lãnh hải quan, song hàng hoá vẫn phải tuân thủ các thủ tục hải quan hiện hành (các thủ tục tiêu chuẩn về xuất/nhập khẩu với nghĩa vụ nộp các thuế và phí hải quan, hoãn hoặc tạm hoãn nộp thuế hải quan theo các cơ chế quá cảnh quốc gia hoặc các hệ thống theo thỏa thuận song phương hoặc đa phương giữa các quốc gia, nếu có).

## Doanh nghiệp vận tải quốc tế xin cấp Giấy phép vận tải đường bộ GMS và Sổ theo dõi tạm nhập phương tiện vận tải (TAD) như thế nào?

- ▶ Ở một số nước GMS, Giấy phép và TAD đều do một cơ quan cấp. Ở các nước khác, các giấy tờ này được cấp bởi các cơ quan khác nhau.
- ▶ Ở Việt Nam, có thể xin cấp Giấy phép vận tải đường bộ và Sổ theo dõi tạm nhập phương tiện vận tải GMS tại:



Tổng cục Đường bộ Việt Nam  
D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: +84 24 3857 1647 • Fax: +84 24 3857 1440  
Email: khcn@drvn.gov.vn

- ▶ Các cơ quan chức năng này sẽ lập danh sách các Giấy phép và TAD đã cấp. Mỗi giấy tờ đều có số tham chiếu riêng, giúp cán bộ các ngành chức năng các nước GMS phối hợp kiểm soát hồ sơ của các phương tiện được cấp phép.
- ▶ Để được cấp Giấy phép và TAD, người kinh doanh vận tải phải đáp ứng các yêu cầu mô tả tại các Điều 2, 3, 4, 5 và 6 của Phụ lục 9 Hiệp định CBTA, có nghĩa là người kinh doanh vận tải phải là: a) doanh nghiệp được cấp phép vận tải quốc tế tại Nước xuất phát gốc nơi Giấy phép/TAD được cấp, do công dân nước này sở hữu ít nhất 51% và điều hành; b) không bị kết án, không có vi phạm tại nước cấp phép, hồ sơ pháp lý trong sạch, hiện tại không vướng thủ tục phá sản và/hoặc chưa được giải quyết; c) có đủ năng lực chuyên môn kinh doanh vận tải (về mặt pháp lý, quản lý hoạt động vận tải, an toàn đường bộ và các khía cạnh chuyên môn khác liên quan đến kinh doanh vận tải đường bộ ở các nước mà doanh nghiệp có kế hoạch hoạt động); và d) có đủ năng lực tài chính và có bảo hiểm đối với mọi nghĩa vụ hoạt động và/hoặc hợp đồng.
- ▶ Giấy phép và TAD sẽ được cấp miễn phí trong năm 2018. Cơ quan cấp phép sẽ xác định mức thu phí sau giai đoạn này.

**National Transport Facilitation Committee, Viet Nam**  
**GMS Road Transport Permit**

This document is issued in accordance with Paragraph 3 and Article 23 of the Agreement between and among the Governments of the Kingdom of Cambodia, the People's Republic of China, the Lao People's Democratic Republic, the Union of Myanmar, the Kingdom of Thailand, and the Socialist Republic of Viet Nam for the Facilitation of Cross-Border Transport of Goods and People.

Permit No. \_\_\_\_\_

Type of Permit:  Transport Operators  Scheduled passenger  Non-scheduled passenger  Cargo

**I. Issuing Authority:**  
1.1 Name: Directorate for Roads of Viet Nam  
1.2 Address: 600 Ton Thiet Thuyet Street, Cau Giay District, Ha Noi, Viet Nam  
1.3 Contact Data: Tel: +84 24 8571647 • Fax: +84 24 8571440 • Email: khcn@drvn.gov.vn

**II. Beneficiary of the Permit:**  
2.1 Name: \_\_\_\_\_  
2.2 Address: \_\_\_\_\_  
2.3 Contact Data: \_\_\_\_\_  
2.4 Road Transport Operator's National License Number: \_\_\_\_\_

**III. Particulars for Scheduled Passengers (Transport Operators Only)**  
3.1 Itinerary: \_\_\_\_\_  
3.2 Frequency of operations for the itinerary: \_\_\_\_\_  
3.3 Maximum Capacity (Number of passengers): \_\_\_\_\_  
3.4 Other Restrictions: \_\_\_\_\_

**IV. Period of Validity:** From \_\_\_\_\_ until \_\_\_\_\_

**V. Authorized Vehicle Registration Number:**

Plate number/Type & Size	Serial number	Plate number/Type & Size	Serial number
1		5	
2		6	
3		7	
4		8	

Period and Date of Issuance: \_\_\_\_\_  
Authority stamp (Official Stamp/Signature)

1. Issuing Competence is a national matter. This permit shall be issued in accordance with applicable national legislation in the State upon request in consultation with national laws of the Host Country and the other countries of the Agreement. The transport operator shall keep the original of the permit in the vehicle at all times during cross-border transport operations. The permit and its copies shall be subject to inspection by the authorities of the countries of transit. Except for scheduled passenger transport operations, the permit and its copies are restricted to the vehicle's gross weight and capacity defined in Particular 3 of the Agreement.  
2. Permit validity shall include telephone number, fax number, email address, etc.  
3. The permit is non-transferable and non-refundable.  
4. The validity of this permit shall be subject to the validity of the holder's national license issued by the Country which is authorized to provide such license (Particular 3 of the Agreement).  
5. This permit shall be used before the expiry of its validity date to ensure the retention of vehicle data recorded in that of its holder (transport operator). A valid permit shall not be the responsibility of the transport operator by the request of the vehicle to its Host Country. In order for transport operations to be considered by the laws of the vehicle from the Host Country, the vehicle shall be a part of its own from the date of entry in the Host Country territory. If an inspection officer of the Host Country requires to hold a valid permit, the transport operator shall be responsible for the permit and its copies. If the permit is not valid, the transport operator shall be responsible for the permit and its copies. If the permit is not valid, the transport operator shall be responsible for the permit and its copies.  
6. This permit is not a guarantee of the host country's border control. It is not a guarantee for other border control procedures, including but not limited to, the host country's border control, customs, immigration, and other border control procedures.



## Doanh nghiệp cần biết gì về các yêu cầu tuân thủ khác?

- ▶ Như được quy định tại Hiệp định CBTA và MOU về 'Thu hoạch sớm', doanh nghiệp phải tuân thủ các yêu cầu của Hiệp định CBTA cho phép phương tiện vận tải đường bộ vào/ra, Điều 11-18 của Hiệp định CBTA quy định về: a) đăng ký phương tiện; b) yêu cầu kỹ thuật đối với phương tiện; c) có đủ giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật; d) bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc của chủ xe cơ giới đối với bên thứ ba; và e) giấy phép lái xe.
- ▶ Doanh nghiệp cần lưu ý là phương tiện phải đáp ứng các tiêu chuẩn phương tiện về an toàn và phát thải theo quy định của Nước xuất phát gốc, đồng thời tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật về tải trọng, tải trọng trục và kích thước phương tiện của Nước chủ nhà. Thông tin về tiêu chuẩn kỹ thuật được đăng tải tại địa chỉ: [www.greatermekong.org/ttf](http://www.greatermekong.org/ttf).
- ▶ Doanh nghiệp phải luôn biết rõ và tuân thủ quy định về giới hạn tải trọng và an toàn đường bộ của Nước chủ nhà mà tại đó việc vận tải được thực hiện. Vấn đề này phải luôn được lưu ý khi lên kế hoạch về tuyến đường và tải trọng. Doanh nghiệp không tuân thủ các quy định này có thể bị huỷ Giấy phép và bị loại khỏi thực hiện Hiệp định CBTA.
- ▶ Tương tự như vậy, doanh nghiệp phải tuân thủ giới hạn thời gian không quá 30 ngày lưu trú cho mỗi chuyến đi tại Nước chủ nhà. Giới hạn thời gian này cũng được áp dụng cho các công-te-nơ chở hàng. Doanh nghiệp không tuân thủ sẽ bị phạt và áp dụng các chế tài khác, bao gồm việc huỷ Giấy phép vận tải đường bộ và bị loại khỏi thực hiện Hiệp định CBTA, như quy định tại MOU 'Thu hoạch sớm'.
- ▶ Vận tải nội địa (việc vận tải hàng hóa và người giữa hai điểm nằm bên trong lãnh thổ của một Bên ký kết do người khai thác vận tải được thành lập tại Bên ký kết khác thực hiện) là không được phép. Doanh nghiệp tham gia hoạt động vận tải nội địa trái phép có thể bị huỷ Giấy phép và bị loại khỏi thực hiện Hiệp định CBTA.



## Các bước tiếp theo?

- ▶ Chương trình 'Thu hoạch sớm' Hiệp định CBTA dự kiến diễn ra từ ngày 01 tháng 6 năm 2018 đến ngày 31 tháng 5 năm 2019.
- ▶ Tất cả 5 nước tham gia Hiệp định GMS (trừ Mi-an-ma) dự kiến sẽ ký MOU và bắt đầu cấp các Giấy phép vận tải đường bộ và TAD được công nhận lẫn nhau từ ngày 01 tháng 6 năm 2018.
- ▶ Các thông tin cập nhật tiếp theo sẽ được thông báo trên trang web [www.greatermekong.org/ttf](http://www.greatermekong.org/ttf) trong quá trình thực hiện "Thu hoạch sớm".
- ▶ Mi-an-ma dự kiến sẽ thông qua định ngạch cấp phép phương tiện hoạt động vận tải quốc tế song phương (200 xe) với Thái Lan trong năm 2018 và với CHDCND Lào và CHND Trung Hoa trong năm 2018 và 2019, trước khi tham gia thực hiện chính thức Hiệp định CBTA vào năm 2020.





ĐƯỢC BẢO TRỢ THEO  
DỰ ÁN HTKT 8748: HỖ TRỢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NHẪM TẠO THUẬN LỢI  
CHO VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI TRONG KHU VỰC TIỂU VÙNG MÊ CÔNG MỞ RỘNG  
TIỂU DỰ ÁN 2  
ĐỒNG TÀI TRỢ BỞI CHÍNH PHỦ AUSTRALIA



Thông tin chi tiết về hỗ trợ tạo thuận lợi cho vận tải và thương mại tiểu vùng Mê Công mở rộng của ADB, xin vui lòng liên hệ **Kanya Sasradipoera**, Chuyên gia cao cấp về thương mại, tại địa chỉ: [kanyass@adb.org](mailto:kanyass@adb.org)